

Message Text

CONFIDENTIAL

PAGE 01 HONG K 03745 01 OF 02 090821Z

10

ACTION SS-25

INFO OCT-01 ISO-00 SSO-00 NSCE-00 /026 W

----- 050088

O 090310Z APR 75

FM AMCONSUL HONG KONG

TO SECSTATE WASHDC IMMEDIATE 4508

C O N F I D E N T I A L SECTION 1 OF 2 HONG KONG 3745

EXDIS

C O R R E C T E D C O P Y (TO ADD SECTION INFO PREVIOUSLY OMITTED)

PLEASE PASS DR. HOOPEES, SPECIAL ASSISTANT TO THE PRESIDENT,
WHITE HOUSE HERewith LIST OF NAMES:

E.O. 11652: GDS

TAGS: CASC

SUBJ: LATTER DAY SAINTS CHURCH MEMBERS WITH CHURCH
POSITIONS FOR EVACUATION FROM VIET-NAM

REF: A) HONG KONG 3733 B) STATE 80142

1. NGUYEN VAN THE, 189 NGUYEN HUYNH DUC, PHU NHUAN
LE MY LIEN (WIFE)
LE MY NGA (SISTER-IN-LAW)
LE MY ANH
LE MY NGOC
LE MY HA
LE SON

NGUYEN PHOUNG VU (CHILDREN)
NGUYEN PHOUNG HUY
NGUYEN THI MY LIEN

2. TO VAN KIEM, 215/23/4D CHI LANG, GIA DINH
PHAM THI THANH (WIFE)
TO THI KIM PHOUNG (CHILDREN)
TO HONG PHU
CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 02 HONG K 03745 01 OF 02 090821Z

TO LE THUY

TO HOANG MINH
TO HOANG SON KIM

3. DINH VAN THINH, 308/12 VO TANH, GIA DINH

HA THI TRANG (WIFE)
DINH SUNG AI (CHILDREN)
DINH TOUNG AN

4. LE VAN PHO, 220/47 TROUNG MINH GIANG, SAIGON

LE THI THONG
LE QUOC TRAN
LE THI HONG
LE THI KIM VAN
LE BA CAT
LE THI THUY QUYNH
LE BA TUOONG
LE THI THOUNG KHANH
LE THI HOANG QUY
4 MORE CHILDREN

5. NGUYEN CAO MINH, 137 CO BAC, SAIGON

6. NGUYEN HAI CHAU, 321 LE VAN DUYET, SAIGON

VU XUAN TRANG (WIFE)
NGUYEN TRONG LOUNG
NGUYEN THI BICH THAO
NGUYEN THI BICH LIEN
NGUYEN HAI BANG
LAI HOANG BICH THUY
NGUYEN HAI TUAN

7. TRAN VAN NGHIA, 87 DAO DUY TU, CHOLON

8. DOAN VIET LIEU, 1E CU XA SI QUAN, BCH 3TV TRAI LE VAN
DUYET

DUONG THI THINH (WIFE)
CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 03 HONG K 03745 01 OF 02 090821Z

DOAN THI THU ANH
DOAN THI MAI ANH
DOAN THIEU LINH
DOAN THI LAN ANH
DOAN TUAN LINH
DOAN THI VAN ANH
DOAN KHANH LINH
DOAN THI HONG ANH

DOAN THI PHUONG ANH
DOAN THI KIM ANH

9. DOAN VIET HUYEN IAL KHAI DINH

VU THI HIEN (WIFE)
DOAN QUANG HIEP
DOAN QUANG HOANG
DOAN THI HUONG
DOAN QUANG HAU
DOAN QUANG HOA
DOAN THI KIEU DIEM
DOAN QUANG BINH

10. NGUYEN NGOC HAM, 338/50 THANH THAI

DOAN THI HUYEN
NGUYEN THI THANH
NGUYEN NGOC SON
NGUYEN THI MAI PHUONG
NGUYEN NGOC HOAN
NGUYEN THI MAI PHI
NGUYEN HGOC HA
NGUYEN NGOC LO
NGUYEN THI GIANG

11. TRAN VAN NHON, 244 B2 NGUYEN NUYNH DUC

CHAU NGUYEN BICH (WIFE)
TRAN THI BICH NGA
TRAN QUOC TRUNG
TRAN QUOC ANH
TRAN QUOC PHUONG
CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 04 HONG K 03745 01 OF 02 090821Z

TRAN TI BICH TUUY
TRAN BICH VAN

12. TRAN VAN LONG, 345/80 TRAN HUNG DAO

NGUYEN NGOC DUNG (WIFE)
TRAN THI NGOC LAN
TRAN THI NGOC ANH
TRAN THI THANH XUAN
TRAN TRI DUNG

13. TRAN BA KINH, 67/60 HOANG HOA THAM, GIA DINH

PHAM THI HANH (WIFE)
TRAN BA SON

TRAN THI BICH LAN
TRAN KIM CHI
TRAN THI MAI PHUONG
TRAN THANH HAI
TRAN TRUNG DUNG
TRAN THI NGOC TRAM
TRAN THI TU LINH

14. NGUYEN AN CANH, 10/5 NGUYEN VAN HOC, PHU NHUAN
OFFICE: TTD/DT 86 LE THANH TON, TOA DO CHANH

(WIFE-NAME UNKNOWN)
NGUYEN THI HIEU
NGUYEN AN TRUNG
NGUYEN THI THAO
NGUYEN THI THU
NGUYEN THI TAN
NGUYEN AN THANH
NGUYEN THI HIEN

15. LE TAN LOI, 88/29C TRAN BINH TRONG

LE THI DINH (WIFE)
TAN VINH
THI PHAN
THI HONG
CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 05 HONG K 03745 01 OF 02 090821Z

AN TRUNG

16. NGUYEN NGOC THANCH, BIEN HAO AB, DBC 3004
TRAN THI XUAN (WIFE)
NGUYEN NGOI HUONG
NGUYEN NGOI NGA
NGUYEN NGOI VU
BGUYEN NGOI BAU
(STILL HAS MORE CHILDREN, NO NAMES)

17. DINH VAN LAP, OFFICE, TIEP VAN, CUC CONG BINH
(FOR HOME ADDRESS, SEE NGUYEN TRONG NHAN)
(WIFE- NAME UNKNOWN)
DINH TRINH
DINH TRAM
DINH TRANG
DINH TRUNG

18. MR. LAI (FULL NAME UNKNOWN), 201/9 NGUYEN HUE, PHU NYUAN
TRAN THI KHANG (WIFE)
VAN

CHAU
GIAO
CHUONG

19. NGUYEN TRONG NHAN 575 BA HAT CHOLON
VU THI CHI (WIFE)
NGUYEN THI TUYET NAI
NGUYEN THI TUYET VAN
NGUYEN TRONG THUAN

20. DAO THANH QUE OQ 1/12 CU XA DO THANH
MRS. QUE (FULL NAME UNKNOWN)
CHAN
HUNG
HIEU HANH
HONG HANH
MINH DUC

21. CUONG
CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 06 HONG K 03745 01 OF 02 090821Z

22. DOAN

23. KHAM 307/29 CACH MANG
(WIFE-NAME UNKNOWN)
TRI
HAN
KIEN
TRUNG
HOA
HIEU
DAN
QUYEN

24. TRAN VAN VINH 226/C CHUNG CU AN QUANG
DO THI LANG (WIFE)
THI THANH TAM
VAN QUANG
DONG SINH
THI MINH DUC
PHUOC LONG
THI HUANG ANH
THO SON

25. SAPHIE HA ALBRIGHT (FEMALE) 201/6B VO TANH GIA DINH

26. CONG TON NU TUONG VY (FEMALE) 253 THANH THAI CHOLON

27. NGUYEN VAN HY 345/80 TRAN HUNG DAO

NGUYEN THI HUONG (WIFE)
NGUYEN HONG PHUONG
KY TAI
THI NHI THU

CONFIDENTIAL

NNN

CONFIDENTIAL

PAGE 01 HONG K 03745 02 OF 02 090451Z

11
ACTION SS-25

INFO OCT-01 ISO-00 SSO-00 NSCE-00 /026 W
----- 048312
O 090310Z APR 75
FM AMCONSUL HONG KONG
TO SECSTATE WASHDC IMMEDIATE 4509

C O N F I D E N T I A L SECTION 2 OF 2 HONG KONG 3745

EXDIS

28. TU THIEN HO 65 NGUYEN KIM
WIFE (NAME UNKNOWN)
BICH HY
CICH HOU
BICH DANG

29. NGUYEN VAN KHANG 170 NGUYEN HUYNH DUC
NGUYEN THE TVAT (WIFE) PHU NHUAN
THI BICH
THI KIM DANH
THI HOAT
THI KIM DUNG
THI KIM THUY
THI NGA
ANH TUAN
THI KIM TRANG
ANH HUY
THI KIM LOAN

30. HO WEN HENG 359TUNG THIEN VUONG
HOUANG CHI (WIFE) 218/13 DONG KHANH
UY LIEM CHOLON

31. NGUYEN DINH LUONG 623/44 LE VAN DUYET

ROAN THI THUAN (WIFE) SAIGON
TRUNG
KIM KUHE
HUNG
CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 02 HONG K 03745 02 OF 02 090451Z

KIM ANH
QUOC
HUY

32. BUI MY HUAN (FEMALE) 4544 B NGUYEN HUYNH DUC
VAN ANH (CHILD) PHU NHUAN
QUOC ANH

33. VO THI KIM KIEU (FEMALE) 112AU DUONG LAN
DUNG (CHILD)

34. PHAM THI PHE (FEMALE) 72 TRAN TAN PHAT
HONANG 5TH FLOOR
BAO
TUAN
TRANG

35. LE VAN KHA TU DU HOSPITAL
HUA THI HUYNH HOA (WIFE) 284 CONG QUYNH
KNANH
HOANG ANH
KHAI
KHUONG

36. TON THAT THUAN 398-A TRAN QUY CAP
NGUYEN LE AN (WIFE)
TUNG
ANH
HONG
LONG
THUY

37. DANG THONG NHAT 33HIEN VUONG

38. NGYYEN PHUC BUU HOI 17 NYGUEN THUONG HIEN
NGUYEN THI KIM PHUNG (WIFE) GO VAP
KIM DUNG
KIM HANH
DINH
LOC
LOI
CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 03 HONG K 03745 02 OF 02 090451Z

39. WILLIAM C. MINER 511 BIS VO DI NGUY
LUONG THI AN (WIFE) PHU NHUAN
TUYET
HUE
MINH
MAI
NGOC
LAN
LUONG

40. DUONG BA THUONG 219 LO S CHUNG CU
(WIFE-NAME UNKOWN) NGUYEN KIM
DUNG NGUYEN KIM STREET
NGA
NGHIEP

41. NGUYEN THI GIAY 253 THANH THAI
(SISTER CHIN)
3 CHILDREN

42. NGUYEN THI BICH NA (?) 253 THANH THAI
(SISTER NAM)
8 CHILDREN (?)

43. LA HUU CHI 74BACH DANG
TAN SON NHAT

44. LA VAN DAI 74 BACH DANG
TAN SON NHAT

45. HA VI 36/16 LAM SON
GIA DINH

46. LUONG THI XUAN THANH 154 TRAN BINH TRONG
SAIGON

47. LO KAI (ANNIE) 75/3 TRINH HOAI DUC
CHOLON

48. NGUYEN THI VU NGUYET 178 NGUYEN DUY DUONG
CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 04 HONG K 03745 02 OF 02 090451Z

CHOLON

49. NGUYEN THI THU LOAN 3927 (#7 39 A THRI
PHI LONG

T T.S N.

50. PHAN THANH VAN 253 THANH THAI
SAIGON

51. THAI TRONG TOAN 50 A NGUYEN THIEN
THAUAT

52. NGUYEN MI MHONG 61/14 DA NAM
SAIGON 8

53. THAT MY LIEN 15/40 LY NAM DE

54. TRAN BICH TRAM 48 CU XA LE DAI HANH

55. TRAN NGHIA 312 BEN NGUENN DAU
CHOLON

56. TRAN GIA TRANG 48 LE DAI HANH

57. HA BINH 201/6B VO TANH NOI DAI

58. VU TRI DUNG 261 PHAM HONG THAI
G GIA DINH

59. NGUYEN THI THUY HOA 14 AN DONG MK 6

60. NGUYEN THI THUY LIEU 14 AN DONG

61. NGUYEN THI THUY PHUONG 14 AN DONG

62. NHUYEN THI BICH LIEN 12/22 TRAN GUANG DIEU

63. NGUYEN THI HONG LAC 56/32 NGUYEN HUE
PHU NHUAN

CONFIDENTIAL

CONFIDENTIAL

PAGE 05 HONG K 03745 02 OF 02 090451Z

64. LUU THUC NGHIA 7B DAO DUY TU
CHOLON

65. LUU PHUNG NGHIA 7B DAO DUY TU
CHOLON

66. VAN 623/44 LE VAN DUYET
SAIGON

67. NGUYEN NGOC BICH 138/24A NGUYEN TRAI

68. TRUONG LANG 201/6B VO TANH NOI DAI

69. NGUYEN VAN DAO 67/60 HOANG HOA THAM

70. NCOC SE BRINKS HOTEL
 (ROOM 408)

PRESIDENT JERRY D. WHEAT, PRESIDENT OF HONG KONG LDS MISSION,
STATES QUOTE IT IS ESTIMATED THAT APPROXIMATELY 220 PERSONS
FROM THESE RVN MILITARY AND FORMER U.S. GOVERNMENT CONNECTED
FAMILIES COULD BE LOCATED IN SAIGON FOR EVACUATION. SHOULD
EVACUATION PROVE NECESSARY, I RECOMMEND THEY BE TRANSPORTED TO
THE UNITED STATES BECAUSE OF EXISTING POLICIES IN OTHER FAR
EAST COUNTRIES END QUOTE.
CROSS

CONFIDENTIAL

NNN

Message Attributes

Automatic Decaptioning: Z
Capture Date: 01 JAN 1994
Channel Indicators: n/a
Current Classification: UNCLASSIFIED
Concepts: n/a
Control Number: n/a
Copy: SINGLE
Draft Date: 09 APR 1975
Decaption Date: 28 MAY 2004
Decaption Note: 25 YEAR REVIEW
Disposition Action: RELEASED
Disposition Approved on Date:
Disposition Authority: greeneet
Disposition Case Number: n/a
Disposition Comment: 25 YEAR REVIEW
Disposition Date: 28 MAY 2004
Disposition Event:
Disposition History: n/a
Disposition Reason:
Disposition Remarks:
Document Number: 1975HONGK03745
Document Source: CORE
Document Unique ID: 00
Drafter: n/a
Enclosure: n/a
Executive Order: GS
Errors: N/A
Film Number: D750123-0078
From: HONG KONG
Handling Restrictions: n/a
Image Path:
ISecure: 1
Legacy Key: link1975/newtext/t19750468/aaaackic.tel
Line Count: 509
Locator: TEXT ON-LINE, ON MICROFILM
Office: ACTION SS
Original Classification: CONFIDENTIAL
Original Handling Restrictions: EXDIS
Original Previous Classification: n/a
Original Previous Handling Restrictions: n/a
Page Count: 10
Previous Channel Indicators: n/a
Previous Classification: CONFIDENTIAL
Previous Handling Restrictions: EXDIS
Reference: 75 HONG KONG 3733, 75 STATE 80142
Review Action: RELEASED, APPROVED
Review Authority: greeneet
Review Comment: n/a
Review Content Flags:
Review Date: 14 JUL 2003
Review Event:
Review Exemptions: n/a
Review History: RELEASED <14 JUL 2003 by KelleyW0>; APPROVED <17 NOV 2003 by greeneet>
Review Markings:

Margaret P. Grafeld
Declassified/Released
US Department of State
EO Systematic Review
05 JUL 2006

Review Media Identifier:
Review Referrals: n/a
Review Release Date: n/a
Review Release Event: n/a
Review Transfer Date:
Review Withdrawn Fields: n/a
Secure: OPEN
Status: NATIVE
Subject: LATTER DAY SAINTS CHURCH MEMBERS WITH CHURCH POSITIONS FOR EVACUATION FROM VIET-NAM
TAGS: CASC, AEMR, HK
To: STATE
Type: TE
Markings: Margaret P. Grafeld Declassified/Released US Department of State EO Systematic Review 05 JUL 2006